

Số: 1720/QĐ-XPHC

Đồng Nai, ngày 27 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 56/BB-VPHC lập ngày 28/4/2025;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-GQXP ngày 13/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Công văn số 147/TT ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Cổ phần Miền Đông; Văn bản số 06/05/2025/CV-MĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Công ty Cổ phần Miền Đông về kiến nghị về vi phạm hành chính tại Biên bản số 56/BB-VPHC ngày 28/4/2025 của Thanh tra Sở Nông nghiệp và Môi trường và Công văn số 3655/SNNMT-TT ngày 23/5/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc xem xét nội dung giải trình của Công ty Cổ phần Miền Đông.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên của tổ chức: Công ty Cổ phần Miền Đông;

Địa chỉ trụ sở chính: Đường số 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ hoạt động dự án tại: Khu dân cư khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Mã số doanh nghiệp: 3600256545.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, ngày cấp: đăng ký lần đầu ngày 12 tháng 4 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 03 tháng 4 năm 2025; nơi cấp: Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Lê Đức Dũng; Giới tính: Nam.

Chức danh: Tổng Giám đốc.

## 2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

a) Hành vi 1: Không có Giấy phép môi trường theo quy định đối với cơ sở thuộc đối tượng phải có Giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cụ thể: từ năm 2021 đến nay, Công ty Cổ phần Miền Đông đã đi vào vận hành thương mại đối với dự án Khu dân cư khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thuộc đối tượng phải có Giấy phép môi trường, thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nhưng không có Giấy phép môi trường của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định.

b) Hành vi 2: Xây lắp, lắp đặt đường thải khác để xả chất thải không qua xử lý ra môi trường, cụ thể: Công ty có đường ống thải khác so với thiết kế được duyệt theo Quyết định báo cáo đánh giá tác động môi trường số 4447/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai để xả thải trực tiếp nước thải phát sinh từ lô A không qua xử lý ra môi trường.

c) Hành vi 3: Không ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định, cụ thể: từ năm 2022 đến năm 2024, Công ty có phát sinh chất thải rắn thông thường nhưng không ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn thông thường theo quy định.

d) Hành vi 4: Không báo cáo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc lưu giữ chất thải nguy hại trong trường hợp lưu giữ quá 01 năm kể từ thời điểm phát sinh mà chưa tìm được cơ sở xử lý chất thải nguy hại phù hợp, cụ thể: từ năm 2022 đến thời điểm kiểm tra, Công ty có phát sinh chất thải nguy hại, lưu giữ tại Công ty quá 01 năm kể từ thời điểm phát sinh chất thải nguy hại nhưng không báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

đ) Hành vi 5: Không lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường tới cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định, cụ thể: Công ty không lập hồ sơ báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2023 gửi cho cơ quan có chức năng theo quy định.

## 3. Quy định tại:

a) Hành vi 1: Điểm c khoản 3 Điều 14 và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

b) Hành vi 2: Điểm g khoản 1 Điều 10 và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

c) Hành vi 3: Điểm b khoản 2 Điều 26 và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

d) Hành vi 4: Khoản 1 Điều 29 và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

đ) Hành vi 5: Khoản 1 Điều 43 và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Đã xem xét áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ cho Công ty Cổ phần Miền Đông đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đối với 05 hành vi, cụ thể: Công ty Cổ phần Miền Đông đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi tạo điều kiện Thanh tra Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý vi phạm hành chính đối với Công ty.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể mức tiền phạt là: **507.500.000 đồng** (*Năm trăm lẻ bảy triệu năm trăm nghìn đồng*), trong đó:

Hành vi 1: 310.000.000 đồng (*Ba trăm mười triệu đồng*);

Hành vi 2: 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng*);

Hành vi 3: 42.500.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*);

Hành vi 4: 12.500.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*);

Hành vi 5: 12.500.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

- Đình chỉ hoạt động của nguồn phát sinh chất thải mà không có Giấy phép môi trường của cơ sở trong thời hạn 3,75 tháng kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt này theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 14 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ đối với hành vi 1, cụ thể: đình chỉ hoạt động của nguồn phát sinh chất thải của Công ty Cổ phần Miền Đông từ ngày 01/7/2025, trong thời hạn 3,75 tháng.

- Không áp dụng đình chỉ hoạt động công trình thi công, xây dựng có phát sinh chất thải theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 10 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ đối với hành vi 2. Lý do: tại Dự án Khu dân cư khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai của Công ty Cổ phần Miền Đông không có hoạt động triển khai thi công, xây dựng các hạng mục công trình.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:



- Không áp dụng biện pháp buộc di dời cơ sở đến địa điểm phù hợp với quy hoạch, phân vùng môi trường, khả năng chịu tải của môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại điểm d khoản 6 Điều 14 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ đối với hành vi 1. Lý do: Dự án khu dân cư khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai của Công ty Cổ phần Miền Đông phù hợp với quy hoạch tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 1634/QĐ.CT.UBT ngày 23/5/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ban hành phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư nhóm 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa và theo Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Buộc phá dỡ công trình xây lắp trái quy định về bảo vệ môi trường để xả chất thải không qua xử lý ra môi trường được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ đối với hành vi 2, cụ thể: buộc Công ty Cổ phần Miền Đông thực hiện phá dỡ công trình, thiết bị được xây lắp trái quy định về bảo vệ môi trường để xả chất thải không qua xử lý ra môi trường. Thời hạn thực hiện trong 60 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

- Buộc Công ty Cổ phần Miền Đông nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 10 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ đối với hành vi 2, cụ thể: buộc Công ty Cổ phần Miền Đông nộp lại số lợi bất hợp pháp là 114.340.300 đồng (*một trăm mười bốn triệu ba trăm bốn mươi nghìn ba trăm đồng*) được xác định theo quy định tại điểm g khoản 3 Điều 4 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ. Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

- Không áp dụng buộc phải thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng gây ô nhiễm môi trường theo quy định tại điểm c khoản 9 Điều 29 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ đối với hành vi 4. Lý do: Chưa có cơ sở xác định hành vi vi phạm gây tình trạng gây ô nhiễm môi trường theo quy định tại khoản 12 Điều 3 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty Cổ phần Miền Đông bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Lê Đức Dũng là người đại diện theo pháp luật của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Miền Đông không tự nguyện chấp hành sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp quy định tại khoản 39 Điều 1 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

a) Công ty Cổ phần Miền Đông bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp số tiền phạt quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111.2.1046159, chương 405, tiểu mục 4261 của Sở Tài chính tại Phòng Giao dịch số 13 thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XV trong vòng 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Sau khi thực hiện, Công ty Cổ phần Miền Đông có báo cáo kèm theo chứng từ nộp tiền gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi và Sở Tài chính để quản lý.

b) Công ty Cổ phần Miền Đông có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước khu vực XV để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hoà để chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan có liên quan để tổ chức thi hành hình thức xử phạt bổ sung của Quyết định này đối với Công ty Cổ phần Miền Đông theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 69 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

4. Gửi cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thi hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty Cổ phần Miền Đông; theo dõi việc chấp hành của Công ty. Trường hợp Công ty Cổ phần Miền Đông không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập thủ tục liên quan đến việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty Cổ phần Miền Đông theo đúng quy định pháp luật xử lý vi phạm hành chính hiện hành.

5. Gửi cho Sở Tài chính để biết và phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, KTNS, KTN, Thu.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Hoàng**

Quyết định đã giao trực tiếp cho ..... là người  
đại diện của Công ty Cổ phần Miền Đông bị xử phạt vào hồi ..... giờ ..... phút,  
ngày .....tháng.....năm 2025.

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

CHỖ